

Tên:

Lớp: S8...

Ngày giao bài: Thứ, ngày/.....

Ngày nộp bài: Thứ, ngày/.....



Từ vựng & Ngữ pháp HW:

Nghe HW:

GLOBAL ENGLISH 8

UNIT 8: STORYTELLING – VOCABULARY 1 & FCE LISTENING

A. THEORY

I. UNIT 8 VOCABULARY

- Stories & Traditions

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	appeal (n/v)	(n): sự hấp dẫn (v): thu hút, hấp dẫn	6	monologue (n)	bài độc thoại
2	reconstruct (v)	tái dựng; phục dựng; xây dựng lại	7	amusing tale (n)	câu chuyện hài hước, thú vị
3	narrate (v)	kể lại (một câu chuyện, sự kiện)	8	lifeguard (n)	nhân viên cứu hộ (bãi biển, hồ bơi)
4	rhyme (n/v)	(n): vần (thơ) (v): có vần (vói)	9	spin cotton (phr.)	kéo sợi bông
5	recite (v)	ngâm, đọc thuộc lòng			

- Phrases

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	be accompanied by (phr.)	được đi kèm với; được hộ tống bởi	2	be moved by (phr.)	(về mặt cảm xúc) bị xúc động bởi

II. CAMBRIDGE VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	removals company (n)	công ty vận chuyển đồ đặc khi chuyển nhà	6	nuisance (n)	sự phiền toái, điều gây khó chịu
2	get to grips with (phr.)	hiểu và xử lý được vấn đề khó	7	be blessed with (phr.)	được ban cho (tài năng, phẩm chất tốt)
3	financial difficulty (n)	khó khăn tài chính	8	legally required (phr.)	bị yêu cầu theo luật
4	trusted client (n)	khách hàng đáng tin cậy	9	come across as (phr.v)	tỏ ra, gây ấn tượng là
5	can't make head nor tail of something (idiom)	không hiểu gì cả			

*Note: *n* = noun: danh từ; *v* = verb: động từ; *phr.* = phrase: cụm từ;
phr.v = phrasal verb: cụm động từ; *idiom* = thành ngữ.

III. METHOD

✔ Step 1: Underline Keywords (Gạch chân từ khóa)

Mục tiêu: Giúp não tập trung vào thông tin quan trọng trước khi nghe.

🔍 Ví dụ: You hear a woman talking on her mobile phone about a missing piece of furniture.

How does she feel?

✔ **woman** → chú ý người nói là nữ

✔ **missing piece of furniture** → chủ đề: đồ đạc bị thất lạc

✔ **How - feel?** → trọng tâm là **cảm xúc / thái độ** của người nói

🎧 Step 2: Answer Elimination (Loại trừ đáp án)

Mục tiêu: Giúp học sinh **loại nhanh đáp án sai**, tránh bẫy nghe nhầm, **tăng độ chính xác khi làm bài nghe trắc nghiệm**.

🔍 Cách làm cụ thể

✓ **Không nghe để tìm đáp án đúng ngay** → Nghe để **loại đáp án sai trước**.

✓ **So sánh từng đáp án với nội dung nghe**, không so với câu hỏi.

🧠 Các kiểu đáp án sai thường gặp

1 📌 Đáp án được nhắc đến nhưng **KHÔNG** phải lựa chọn cuối

- Thường là ý **được nói trước rồi bị phủ định / thay đổi**

🔴 Ví dụ: "I wanted to take the train, **but in the end I drove.**"

✗ Train → loại ✓ Car → chọn

2 📌 Đáp án đúng thông tin nhưng sai thời điểm

- Nghe kỹ **thì / mốc thời gian**
- Hay nhầm **now / before / later / tomorrow / in the end**

🔴 Từ khóa cần để ý: *at first, before, in the end, later, changed my mind*

3 📌 Đáp án dùng từ có sự tương đồng nhưng không trùng ý nghĩa hoàn toàn

🔴 Ví dụ: *cheap ≠ free; late ≠ miss*

4 📌 Đáp án đúng với người khác, không phải nhân vật chính

- Nghe rõ **ai nói / ai làm**
- Tránh nhầm *he / she / they*

B. CLASSWORK

1. Pre-listening: Listen to the audio (questions 1-4) and complete the sentences with the exact words you hear.

Con làm bài nghe theo link/code sau:

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-test>



1. It's OK, I'm sure it'll be fine, I just _____ what they've done with it.
2. Yeah, I can't make _____ nor tail of it!
3. But then I found out that they're in some financial _____ so it's really unfortunate for them.
4. But actually, when I was on my own in the studio, I felt much more _____ about it and even started dreaming about how my _____ would change now.

2. Listening (8 questions):

Con làm bài nghe theo link/code sau:

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-test>



Part 1

You will hear people talking in eight different situations. For questions **1–8**, choose the best answer (**A, B or C**).

-
- 1 You hear a woman talking on her mobile phone about a missing piece of furniture.
How does she feel?
 - A irritated with the removals company
 - B unsure what's happened
 - C anxious to find it quickly

 - 2 You hear two students talking about their current course topic.
What do they agree about?
 - A how boring it is
 - B how difficult it is
 - C how relevant it is

 - 3 You hear two business people talking about a contract.
How does the man feel now?
 - A frustrated because of the time wasted
 - B surprised about the cancellation of the contract
 - C sympathetic towards the other company's problems

 - 4 You hear an artist telling a friend about an art prize he's just won.
What is he doing?
 - A expressing surprise
 - B admitting that he's excited
 - C explaining why he thinks he was chosen

- 5 You overhear a woman talking to a friend on her mobile phone.
Why is she phoning?
- A to explain a delay
 - B to change some plans
 - C to make an arrangement
- 6 You hear a guitarist talking about his profession.
What is the purpose of his talk?
- A to warn about the challenges of becoming a musician
 - B to give step-by-step guidance on setting up a band
 - C to emphasise the importance of having loyal fans
- 7 You hear a woman talking to a sales assistant.
Why can't she have a refund for her trainers?
- A The receipt is wrong.
 - B She is not in the right shop.
 - C The trainers are no longer new.
- 8 You hear a woman talking about a radio chat show.
What does she like about the show?
- A The presenter makes her laugh.
 - B Information is given in an interesting way.
 - C Guests reveal quite a lot about themselves.

C. HOMEWORK

VOCABULARY & GRAMMAR (20 questions)

I. Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ ở phần II. Cambridge Vocabulary 1 dòng vào vở ghi.

II. Choose the correct answers.

- The ancient theatre was carefully _____ from old photographs and historical documents.
A. narrated B. reconstructed C. recited D. appealed
- The poem doesn't _____ properly because the final lines have different sounds.
A. narrate B. spin cotton C. rhyme D. accompany
- During the audition, she performed a powerful _____ that impressed the judges.
A. monologue B. amusing tale C. lifeguard D. appeal
- The traditional song was _____ live music played on ancient instruments.
A. moved by B. appealed to C. accompanied by D. narrated by
- Many members of the audience were deeply _____ the actor's emotional performance.
A. appealed by B. moved by C. reconstructed by D. rhymed by

III. Match the word/phrase with its definition.

1. circulate	1-	a. a formal suggestion or plan put forward for consideration
2. proposal	2-	b. to remove or limit parts of a book, film, or news report that are considered inappropriate or sensitive
3. be carved in	3-	c. to spread or distribute information, news, or documents to many people
4. censor	4-	d. to be cut into a hard surface such as stone or wood
5. curfew	5-	e. an official order that requires people to stay indoors during certain hours

IV. For each question, choose the correct answer A, B, or C.

Stories and Traditions

A. Hannah

Hannah has always been fascinated by traditional storytelling. At local festivals, she narrates ancient legends that have been passed down for generations. She often begins with an amusing tale to relax the audience before moving on to more meaningful stories. Many of the poems she recites rhyme perfectly, which makes them easier to remember. Hannah believes that stories only survive if they truly appeal to people of different ages, not just children. In her view, tradition should be alive and engaging rather than simply repeated without feeling.

B. Professor Grant

Professor Grant is involved in researching disappearing cultural traditions. His recent project focuses on reconstructing village ceremonies based on old records and objects that were carved in stone centuries ago. He argues that traditions must be carefully analysed before being recreated. During his lectures, he sometimes performs a short monologue inspired by historical documents to help students imagine the past more vividly. However, he insists that academic accuracy is more important than entertainment.

C. Olivia

Olivia performs traditional stories in small theatres around the country. Last month, she told an amusing tale about village life, and her performance was accompanied by live folk music. Although she had

rehearsed many times, she was surprised to see how deeply the audience was moved by the emotional ending. Olivia believes that storytelling should not only entertain but also encourage reflection. She says that when people connect emotionally with a story, they are more likely to value their cultural heritage.

Questions

1. Who believes stories must attract a wide range of people in order to survive? → _____
2. Who focuses on rebuilding traditions based on historical evidence? → _____
3. Who included music as part of a performance? → _____
4. Who performed a speech based on historical material? → _____
5. Who noticed that the audience reacted emotionally to a performance? → _____

V. Put the words/phrases in the correct order to make complete sentences.

1. deal with / had to / complaints / The manager / several / from customers. / serious
→ _____
2. persisted in / despite / She / difficulties. / numerous / her research
→ _____
3. interfere with / Nothing / should / ability / concentrate. / your / to
→ _____
4. succeeded in / after / months of / They / intense training. / finally / qualifying
→ _____
5. reflect on / the opportunity / gave him / The experience / his mistakes. / to
→ _____

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE (12 questions)

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài.

I. Extra Listening 1

Con làm bài nghe theo link/code sau (câu 1-6):

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-test>



Listen to the audio from Classwork again and complete the notes below. Write ONE WORD ONLY for each answer.

1. The woman says the situation is rather _____, although she believes the missing item will turn up soon.
2. The male student says the topic is so _____ that he can't make head nor tail of it.
3. The businessman describes the situation as _____ for the other company.
4. The artist started _____ about how winning the prize might change his career.
5. The woman explains that she would miss the _____ if she took the afternoon flight.
6. The guitarist says that becoming a musician requires thousands of hours of _____.

II. Extra Listening 2

Con làm bài nghe theo link/code sau (câu 1-6):

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-test>



Listen to the audio from Classwork again and decide if the statements are True or False.

1. The woman feels annoyed with the removals company about the missing furniture. → _____
2. Both students agree that the course topic is difficult to understand. → _____
3. The businessman is still frustrated about the cancelled contract. → _____
4. The artist immediately felt confident and certain about winning the prize. → _____
5. The woman's original ten o'clock flight is no longer available. → _____
6. The guitarist suggests that talent alone is enough to become a successful musician. → _____